

Số: 06 /CTr-LĐLĐ

Bình Phước, ngày 18 tháng 01 năm 2024

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH**  
**Thực hiện chuyển đổi số giai đoạn 2023 - 2028, định hướng đến năm 2030**

-----

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh và Quy định số 624-QĐ/TU ngày 17/6/2022 của Tỉnh ủy về ứng dụng Công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể;

Căn cứ Chương trình số 06/CTr-LĐLĐ ngày 26/11/2021 của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 20-Ctr/TU thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh (LĐLĐ) ban hành Chương trình hành động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động Công đoàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2023 - 2028, định hướng đến năm 2030, nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn tỉnh thành chương trình có tính xuyên suốt, đột phá trong công tác tổ chức thực hiện nghị quyết;

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của tổ chức công đoàn dựa trên nền tảng công nghệ số gắn với cải cách hành chính; nâng cao năng lực khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ thiết thực, hiệu quả hoạt động của các cấp Công đoàn, khắc phục các hạn chế, tồn tại hiện có, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động Công đoàn, xây dựng giai cấp công nhân, hiện đại, lớn mạnh đáp ứng yêu cầu tình hình mới, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Phước.



- Hệ thống hóa công việc của các vị trí việc làm theo chức năng nhiệm vụ của từng vị trí đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện.

## **2. Yêu cầu**

- Việc chuyển đổi số trong công tác công đoàn phải thực hiện tổng thể, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của công đoàn các cấp, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng giai đoạn và tình hình cụ thể của từng đơn vị.

- Đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp phải xác định chuyển đổi số trong công tác công đoàn là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, là yếu tố then chốt, đột phá nhằm đổi mới nội dung và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn trong giai đoạn hiện nay.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò công đoàn tham gia thực hiện chuyển đổi số; quá trình triển khai phải có kế hoạch, lộ trình, biện pháp và được tổ chức chặt chẽ, hiệu quả. Đưa tiêu chí đánh giá chuyển đổi số vào đánh giá chất lượng hoạt động của các tổ chức công đoàn hằng năm.

- Việc chuyển đổi số trong công tác công đoàn phải thiết thực, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật, theo định hướng, chỉ đạo của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Tỉnh ủy Bình Phước. Cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động cần hiểu rõ những lợi ích mà chuyển đổi số mang lại cho tổ chức, doanh nghiệp và người lao động để có thể tích cực tham gia vào quá trình chuyển đổi số.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Đổi mới tư duy, phương thức, quản lý, điều hành, tổ chức hoạt động dựa trên nền tảng công nghệ số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động công đoàn nhằm thay đổi cách thức vận hành của tổ chức công đoàn các cấp trên địa bàn tỉnh.

Các hoạt động quản lý, điều hành của tổ chức công đoàn cơ bản diễn ra trên không gian mạng; hoàn thiện nền tảng dữ liệu số của tổ chức công đoàn các cấp trong tỉnh. Các giao tiếp giữa tổ chức công đoàn với đoàn viên, người lao động đều diễn ra chủ yếu trên không gian mạng.

Xây dựng quy định bắt buộc các hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức công đoàn đều thực hiện trên môi trường mạng, 100% văn bản đều phải ký số, chấm dứt lưu hành văn bản giấy (trừ văn bản có độ MẬT) *(theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết 04 của BCH Đảng bộ tỉnh)*.



Xây dựng chương trình tuyên truyền, hướng dẫn, vận động đoàn viên, người lao động, tổ chức công đoàn thực hiện những việc làm cụ thể góp phần chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh (*theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết 04 của BCH Đảng bộ tỉnh*).

Tổ chức thực hiện các nội dung chuyển đổi số cụ thể cho từng lĩnh vực, nhiệm vụ: quản lý tổ chức, bộ máy, cán bộ; tài chính, tài sản công đoàn; hoạt động công đoàn cơ sở; hoạt động tuyên truyền, vận động; hoạt động đối ngoại công đoàn...

## **2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2023 - 2028**

### **2.1. Năm 2024**

- 100% cán bộ công đoàn cơ quan LĐLĐ tỉnh và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được học tập, quán triệt, các văn bản hướng dẫn, quy định về công tác chuyển đổi số.

- Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh và 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được nâng cấp các trang bị phòng họp trực tuyến, xây dựng được báo cáo bằng hình ảnh (*Clip, Video*) tại các hội nghị sơ, tổng kết, hoạt động chuyên đề...

- 100% văn bản đi (*trừ văn bản mật theo quy định*) của Liên đoàn Lao động tỉnh và công đoàn cấp trên cơ sở được ký số theo quy định.

- 50% các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, người lao động được tiếp nhận, theo dõi, giám sát và nắm bắt qua các kênh thông tin trực tuyến của Công đoàn.

- 70% đoàn viên công đoàn được cập nhật thông tin đoàn viên lên phần mềm quản lý đoàn viên của Tổng Liên đoàn.

### **2.2. Năm 2025**

- 100% cán bộ công đoàn cơ quan LĐLĐ tỉnh và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được tập huấn chuyển đổi số, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu từ hệ thống máy chủ, sử dụng các thiết bị truyền hình trực tuyến.

- 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở sử dụng phòng họp không giấy.

- 100% Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 70% trở lên các CĐCS sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác từ các cơ sở dữ liệu của Liên đoàn Lao động tỉnh.

- 100% công đoàn cấp trên cơ sở thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động, ban hành các văn bản (*trừ văn bản mật theo quy định*) trên không gian mạng.

- 60% các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, người lao động được tiếp nhận, theo dõi, giám sát và nắm bắt qua các kênh thông tin trực tuyến của Công đoàn.

- 100% Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 70% CĐCS xây dựng, thiết lập các trang, nhóm zalo, facebook, trang Fanpage, kênh Youtube... để thực hiện công tác tuyên truyền, tương tác, trao đổi công việc.

- 100% đoàn viên công đoàn được cập nhật thông tin đoàn viên lên phần mềm quản lý đoàn viên của Tổng Liên đoàn.

### **2.3. Năm 2026**

- Trên 80% tổng số hồ sơ công việc tại Liên đoàn Lao động tỉnh; trên 70% tổng số hồ sơ công việc tại cấp huyện, ngành và CĐCS trực thuộc được xử lý trên môi trường mạng.

- 70% các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, người lao động được tiếp nhận, theo dõi, giám sát và nắm bắt qua các kênh thông tin trực tuyến của Công đoàn.

- 100% CĐCS xây dựng, thiết lập các trang, nhóm zalo, facebook, trang Fanpage, kênh Youtube... để thực hiện công tác tuyên truyền, tương tác, trao đổi công việc.

### **2.4. Năm 2027**

- 100% cán bộ công đoàn cơ sở được tập huấn chuyển đổi số.

- 100% văn bản đến (*trừ văn bản mật theo quy định*) của Liên đoàn Lao động tỉnh và công đoàn cấp trên cơ sở được ký số theo quy định.

- 80% các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, người lao động được tiếp nhận, theo dõi, giám sát và nắm bắt qua các kênh thông tin trực tuyến của Công đoàn.

### **2.5. Năm 2028**

- 100% trở lên nội dung truyền thông công đoàn được thực hiện trên không gian mạng theo quy định của pháp luật. 85% trở lên đoàn viên, CNVCLĐ tham gia và tiếp nhận được thông tin trên các kênh tuyên truyền hiện đại (Website, Zalo, Fanpage, Youtube...).

- 100% các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, người lao động được tiếp nhận, theo dõi, giám sát và nắm bắt qua các kênh thông tin trực tuyến của Công đoàn.

- 100% CĐCS sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác từ các cơ sở dữ liệu của Liên đoàn Lao động tỉnh.

## **3. Mục tiêu phấn đấu đến năm 2030**

- 100% Công đoàn cấp trên cơ sở và 70% CĐCS thực hiện phòng họp không giấy tờ và thực hiện được báo cáo bằng hình ảnh (*Clip, Video*) tại các hội nghị sơ, tổng kết, hoạt động chuyên đề.



- 100% văn bản đi (*trừ văn bản mật theo quy định*) của Liên đoàn Lao động tỉnh và công đoàn cấp trên cơ sở được ký số theo quy định. 100% văn bản đến được số hoá, lưu trữ (*trừ văn bản mật theo quy định*).

- 100% các cấp công đoàn sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác từ các cơ sở dữ liệu của LĐLĐ tỉnh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và cấp ủy, chính quyền đồng cấp.

- 100% hồ sơ cán bộ công đoàn chuyên trách được quản lý trên hệ thống mạng theo phần mềm quản lý cán bộ.

- 100% hồ sơ công việc tại LĐLĐ tỉnh, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 80% trở lên hồ sơ công việc tại các CDCS được xử lý trên môi trường mạng.

- 80% trở lên Công đoàn cơ sở xây dựng dự toán, quyết toán thu-chi tài chính được thực hiện trên phần mềm tài chính Công đoàn

- 100% đoàn viên, CNVCLĐ tham gia và tiếp nhận được thông tin trên các kênh truyền thông hiện đại (*Website, Zalo, Youtube, Fanpage, Youtube...*).

- Hỗ trợ tư vấn pháp luật qua hệ thống trực tuyến đạt 70% trở lên nhu cầu của người lao động. 100% các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, người lao động được tiếp nhận, theo dõi, giám sát và nắm bắt qua các kênh thông tin trực tuyến của Công đoàn.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ công đoàn, đoàn viên và CNVCLĐ về chuyển đổi số**

Triển khai các hình thức tuyên truyền, học tập, quán triệt nâng cao nhận thức cho cán bộ công đoàn, đoàn viên, CNVCLĐ về tính cấp thiết và sự cần thiết của chuyển đổi số, cụ thể:

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định về chuyển đổi số trong tình hình mới trong cán bộ công đoàn, đoàn viên, CNVCLĐ như: Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng Bộ Tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Kế hoạch số 241/KH-TLĐ ngày 24/8/2022 của Tổng LĐLĐ Việt Nam, về cải cách hành chính của Tổng Liên đoàn đến năm 2025; Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh và Quy định số 642-QĐ/TU ngày 17/6/2022 của Tỉnh ủy về ứng dụng Công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; Kế hoạch số 222/KH-LĐLĐ, ngày 10/3/2023 về cải cách hành chính đến năm 2025...



- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 14/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc định hướng tiếp cận, xử lý và chia sẻ thông tin trên mạng xã hội cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022 - 2025; Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng; Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về “Bảo vệ dữ liệu cá nhân”.

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tích cực học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, ứng dụng, sử dụng công nghệ thông tin trong lao động, sản xuất và sinh hoạt để thích ứng với điều kiện lao động trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập kinh tế quốc tế.

## **2. Đầu tư phát triển hạ tầng, nguồn nhân lực phục vụ công tác chuyển đổi số trong hệ thống công đoàn**

- Thành lập, ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Phước, Tổ giúp việc cho BCĐ Chuyển đổi số.

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Phước khảo sát toàn bộ hạ tầng công nghệ thông tin của hệ thống Công đoàn tỉnh. Cụ thể hóa kế hoạch thực hiện chuyển đổi số cho từng năm.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng sử dụng hệ thống phần mềm Văn bản điện tử Ioffice cho toàn bộ cán bộ Công đoàn các cấp được cung cấp tài khoản. Thực hiện ký số văn bản. Tập huấn vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu từ hệ thống máy chủ, sử dụng các thiết bị truyền hình trực tuyến...

- Đầu tư hệ thống máy chủ (Server) lưu trữ dữ liệu, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Phước xây dựng phương án vận hành đảm bảo an toàn an ninh mạng, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu từ hệ thống và Trang thông tin điện tử Công đoàn tỉnh Bình Phước, trang fanpage Công đoàn tỉnh Bình Phước...

- rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế liên quan đến quá trình chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn; việc ứng dụng hệ thống viễn thông, internet trong hệ thống Công đoàn các cấp. Xây dựng, bổ sung, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (*máy tính, dịch vụ Internet, hệ thống truyền hình trực tuyến, phòng họp trực tuyến, phần mềm quản lý văn bản...*) từ cấp tỉnh đến cơ sở, đảm bảo điều kiện cơ bản để thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn.

- Mở rộng, nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý văn bản I-Office trong hệ thống Công đoàn các cấp, đảm bảo thông suốt trong hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của hệ thống Công đoàn từ tỉnh đến cơ sở.



- Khai thác có hiệu quả hệ thống phòng họp hội nghị trực tuyến, đảm bảo thông suốt từ Tổng Liên đoàn đến các cấp Công đoàn cơ sở để triển khai, tổ chức thực hiện các hoạt động Công đoàn. Đồng thời, thiết lập phòng họp trực tuyến qua các ứng dụng trên mạng Internet trong hệ thống công đoàn toàn tỉnh như: Phần mềm Zoom meeting; Google Meet, Microsoft Teams...

- Hướng dẫn, chỉ đạo, thực hiện tốt các quy định, quy trình quản lý an toàn thông tin, an ninh thông tin mạng theo quy định của pháp luật; hợp đồng dịch vụ đảm bảo an ninh mạng.

- Hướng dẫn nghiệp vụ về sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin, lưu trữ điện tử và quản lý tài liệu lưu trữ điện tử cho các cấp công đoàn đáp ứng các yêu cầu, quy định của pháp luật và bảo đảm giải pháp chia sẻ dữ liệu dùng chung để trao đổi chia sẻ thông tin điện tử theo yêu cầu (lưu trữ đám mây ownCloud). Tổ chức tập huấn, diễn tập bảo đảm an toàn thông tin cho cán bộ làm công tác công đoàn các cấp.

- Triển khai và đẩy mạnh việc thực hiện “Văn phòng điện tử”, phòng họp không giấy tờ trên phần mềm E-Cabinet.

- Xây dựng lề lối, phương thức làm việc, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành công việc tại các đơn vị, sử dụng dữ liệu số triết để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn.

### **3. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền của tổ chức công đoàn**

- Chỉ đạo các cấp công đoàn khai thác, sử dụng có hiệu quả các kênh tuyên truyền hiện đại (*Facebook, Youtube, Zalo, Instagram, Tiktok...*) để phục vụ công tác tuyên truyền trong CNVCLĐ.

- Nâng cấp Trang thông tin điện tử Công đoàn tỉnh Bình Phước về chức năng quản lý, bố cục và giao diện chính, giao diện bài viết, tính năng bài viết... Nâng cao chất lượng trang fanpage Công đoàn tỉnh Bình Phước để tăng số lượng đăng ký theo dõi trang, tăng Like và Share các bài đăng, tăng View cho các bài phát trực tiếp.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để nắm bắt và dự báo tình hình tư tưởng, tâm trạng của CNVCLĐ. Sử dụng các công cụ, phần mềm công nghệ thông tin để hỗ trợ hoạt động tuyên truyền, vận động nhằm tạo ra các nội dung tuyên truyền, vận động đa dạng, hấp dẫn, phù hợp với nhiều đối tượng (video/clip, infographic, các chương trình livestream, MC ảo...); linh hoạt trong trao đổi, tương tác với người dùng (nhóm Zalo, trang/nhóm Facebook, kênh Youtube, tham khảo/lấy ý kiến trực tuyến, qua mail công vụ...); đo lường hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, vận động (tích hợp trên website của cơ quan, đơn vị, tổ chức công đoàn để đánh giá chất lượng bài viết, nội dung tuyên truyền, phản hồi qua bình luận...).



- Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các thiết bị truyền thông đa phương tiện cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp từ tỉnh đến cơ sở.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả hoạt động truyền thông trực tiếp kết hợp truyền thông hiện đại.

#### **4. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, quản lý đoàn viên, cán bộ công đoàn.**

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác ưu thế của mạng xã hội trong việc đa dạng hóa các hình thức, biện pháp tuyên truyền, thuyết phục, tập hợp người lao động vào tổ chức Công đoàn trên tinh thần tự nguyện. Nâng cao chất lượng hoạt động Công đoàn các cấp; xây dựng, triển khai nhân rộng các mô hình hoạt động thiết thực, hiệu quả để người lao động thấy được lợi ích của mình khi trở thành đoàn viên.

- Chỉ đạo công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phối hợp với ngành chức năng khảo sát, rà soát, nắm bắt hồ sơ đăng ký thành lập mới doanh nghiệp trên nền tảng chia sẻ dữ liệu thông tin từ các cơ quan chức năng để vận động thành lập công đoàn cơ sở ngay sau khi doanh nghiệp bắt đầu hoạt động.

- Tích cực ứng dụng phần mềm quản lý số trong công tác quản lý đoàn viên công đoàn, đảm bảo cập nhật, nắm bắt kịp thời tình hình di biến động của đoàn viên, người lao động trên địa bàn tỉnh.

- Ứng dụng phần mềm quản lý hồ sơ đội ngũ cán bộ Công đoàn Bình Phước, cập nhật thông tin hồ sơ cán bộ công đoàn lên phần mềm.

- Ứng dụng các phần mềm đào tạo, tập huấn trực tuyến.

#### **5. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động**

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa trong công tác theo dõi, giám sát, phân tích, khai thác thông tin, nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng của người lao động và dữ liệu về hoạt động chăm lo đoàn viên, NLD.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng tham gia đóng góp ý kiến bổ sung, sửa đổi, xây dựng hoàn thiện các chính sách, pháp luật về lao động, Công đoàn và các chính sách, pháp luật khác có liên quan đến người lao động trên các diễn đàn trực tuyến.

- Chỉ đạo Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và CĐCS thực hiện việc tiếp nhận, thực hiện chế độ chính sách pháp luật, tư vấn pháp luật, đối thoại với đoàn viên, người lao động, thương lượng tập thể, bảo vệ quyền lợi đoàn viên, người lao động trên hệ thống không gian mạng.



## **6. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác tài chính công đoàn**

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Phần mềm tài chính công đoàn; nghiên cứu đề xuất Tổng Liên đoàn đầu tư, xây dựng hệ thống mới để phù hợp với các quy định mới.

- Tập trung chỉ đạo công đoàn cấp trên cơ sở và CĐCS thực hiện có hiệu quả nghĩa vụ tài chính qua tài khoản tập trung - ứng dụng Internet Banking.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng phần mềm kế toán cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp từ tỉnh đến cơ sở. Số hóa các quy trình nghiệp vụ quản lý tài chính, tài sản công đoàn. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát tài chính, tài sản công đoàn.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh**

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn triển khai Chương trình hành động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn giai đoạn 2023 - 2028, định hướng đến năm 2030. Định kỳ, thường xuyên kiểm tra, giám sát, tiến hành sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm quá trình triển khai thực hiện.

- Các ban chuyên môn LĐLĐ tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình tại các cấp công đoàn đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Giao Văn phòng LĐLĐ tỉnh chủ trì, phối hợp với các Ban chuyên môn và các cấp công đoàn tham mưu các văn bản chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình; tham mưu sơ kết, tổng kết, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả với Thường trực, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

### **2. LĐLĐ huyện, thị xã, thành phố; Công đoàn ngành địa phương và tương đương; CĐCS trực thuộc**

- Căn cứ Chương trình hành động của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với thực tiễn.

- Chủ động tham mưu cấp ủy, phối hợp với chính quyền, chuyên môn chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình; phối hợp với chính quyền và các lực lượng xã hội đầu tư nguồn lực và các điều kiện đảm bảo thực hiện ở địa phương, đơn vị.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các CĐCS trực thuộc quản lý triển khai thực hiện Kế hoạch của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Chú trọng việc kiểm tra, sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện. Định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo kết quả thực hiện về LĐLĐ tỉnh qua Văn phòng.



Trên đây là Chương trình hành động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn giai đoạn 2023 - 2028, định hướng đến năm 2030 của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh. Đề nghị các cấp công đoàn nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả./.

**Nơi nhận:**

- VP Tổng LĐLĐ Việt Nam (b.c);
- VP Tỉnh ủy, VP UBND tỉnh (b.c);
- Ban Dân vận Tỉnh ủy (b.c);
- Sở TTTT (p.h);
- LĐLĐ huyện, thị xã, thành phố; CĐ ngành địa phương và tương đương; CĐ cơ sở, đơn vị trực thuộc LĐLĐ tỉnh (t.h);
- Các Ban LĐLĐ tỉnh (t.h);
- Lưu: VT, VP.

**TM. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Thị Hương Giang*